TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-DS	*Th O, ngày 01 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463; khoản, Điều 466; Điều 467, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 45/2019/TLST- DSSTngày 05/6/2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S G T T - Chi nhánh Đ Đ**

Địa chỉ: H Q V, phường Ng T, quận C G,TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Ng Đ Th D – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Văn T - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Đ Đ, theo văn bản ủy quyền số 4063/2018/GUQ-PL ngày 10/12/2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP S G T T.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Ng T L Q – Trưởng phòng giao dịch Đ T (văn bản ủy quyền số 33/2019/GUQ-CNĐĐ ngày 22/02/2019).

Bị đơn: **Anh Ng H M- sinh năm 1974.**

Chị Ng T H- sinh năm 1974

Đều trú tại: Thôn Mạch Kỳ, xã H D, Th O, TP. Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Ng H M và chị Ng Th Hcó ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP S G T T số LD1730000011-PGD ký ngày 31/10/2017 số tiền vay là

250.000.000đ thời hạn vay là 48 tháng , mục đích vay là tiêu dùng , khi vay ông M, bà H có thế chấp quyền sở hữu tài sản trên đất và quyền sử dụng đất tại thửa đất số 342 tờ bản đồ số 11, diện tích141m^2 mang tên anh Nguyễn Hữu M giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB065410 do UBND huyện Th O cấp ngày 23/9/2010 địa chỉ tại: Thôn M Kỳ xã H D huyện Th O, TP. Hà Nội.

Hiện số tiền còn nợ tính đến ngày 23/7/2019:

Số tiền gốc là 223.178.625 đồng;

Lãi trong hạn là 26.136.443 đồng; lãi quá hạn là 9.468.886 đồng.

Tổng gốc và lãi là 258.783.954 đồng

Nay ngân hàng Sacombank và anh Ng H M và chị Ng Th H thống nhất thỏa thuận như sau:

Về pH án trả nợ: Trong thời hạn 3 (ba) tháng, kể từ ngày hôm nay (24/7/2019) đến ngày 31/10/2019. Anh M, chị H sẽ trả Ngân hàng đầy đủ tiền gốc còn nợ là 223.178.625đồng và số tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính đến ngày quyết toán.

Nếu không trả được đúng hạn, Ngân hàng có quyền làm đơn yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sở hữu tài sản trên đất và quyền sử dụng đất tại thửa đất số 342 tờ bản đồ số 11, diện tích141m^2 mang tên anh Nguyễn Hữu M giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB065410 do UBND huyện Th O cấp ngày 23/9/2010 địa chỉ tại: thôn M Kỳ xã H D huyện Th O, TP. Hà Nội.

Về lãi suất: Kể từ ngày 24/7/2019 Anh Ng H M và chị Ng Th Hvẫn phải tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận trên Hợp đồng đồng tín dụng số LD1730000011-PGD ký ngày 31/10/2017 cho đến khi tất toán khoản vay.

- Về án phí: Ngân hàng TMCP Sacombank – Chi nhánh Đ Đ và anh Nguyễn Hữu M, chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận.

Anh anh Nguyễn Hữu M, chị Nguyễn Thị H nộp 6.469.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho ngân hàng Sacombank – Chi nhánh Đ Đ số tiền 6.250.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí. Theo biên lai số 01719 ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th O.

Ngoài ra, các đ- ơng sự không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Th O;
- Chi cục T.H.A huyện Th O;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Thắng